

NGHIÊN CỨU ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ THỂ THAO NGOẠI KHÓA CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

TS. Trương Minh Hải, ThS. Nguyễn Đại Nhân

Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

Email: haidienkinhdanang@gmail.com

Tóm tắt: Sử dụng các phương pháp thường quy trong nghiên cứu khoa học thể dục thể thao, nghiên cứu này đã đánh giá được thực trạng hoạt động của các Câu lạc bộ Thể dục thể thao trong các trường THCS quận Thanh Khê, Số lượng các Câu lạc bộ và hội viên tham gia còn ít, hoạt động chủ yếu theo hình thức tự quản, thiếu hướng dẫn của giảng viên, huấn luyện viên thể thao, hiệu quả hoạt động của các Câu lạc bộ còn thấp. Từ kết quả đánh giá nêu trên, công trình nghiên cứu đã lựa chọn được 07 giải pháp ứng dụng vào thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động cho các Câu lạc bộ thể thao tại các trường THCS quận Thanh Khê

Từ khóa: *thể thao học đường, giải pháp, giáo dục thể chất, câu lạc bộ, trung học cơ sở quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.*

Abstract: Using routine methods in sports science research, this study has evaluated the current status of activities of Sports Clubs in secondary schools in Thanh Khe district, the number of clubs Participating ministries and members are few, operating mainly in the form of self-management, lacking guidance from lecturers and sports coaches, and the operational efficiency of the Clubs is still low. From the above evaluation results, the research project has selected 07 solutions for practical application to improve operational efficiency for sports clubs at secondary schools in Thanh Khe district. Keywords: sports studies roads, solutions, physical education, clubs, secondary schools in Thanh Khe district, Da Nang city.

Keywords: *school sports, solutions, physical education, clubs, secondary schools in Thanh Khe district, Da Nang city.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Cùng với giờ học Giáo dục thể chất (GDTC) nội khóa, Thể dục thể thao ngoại khóa có vai trò quan trọng trong việc nâng cao sức khỏe thể lực, giáo dục phẩm chất chí, nhân cách cho học sinh, hướng thể hệ trẻ vào các sinh hoạt thể thao lành mạnh, tránh xa tệ nạn xã hội. Trong đó Câu lạc bộ Thể dục thể thao (CLB TDTT) là một hình thức của thể thao ngoại khóa. Khi tập luyện theo CLB người tập được giảng viên (GV), hướng dẫn viên (HDV) hướng dẫn, tập luyện có kế hoạch cụ thể, cơ sở vật chất, thiết bị tập luyện được đầu tư đầy đủ. Ngoài ra còn được sự quan tâm hỗ trợ của Nhà trường và các tổ chức đoàn thể, đảm bảo sự ổn định và phát triển lâu dài. Vì vậy tổ chức các CLB TDTT là rất cần thiết cho HS. Để nâng cao được hiệu quả hoạt động cho các CLB TDTT tại một số trường trung học cơ sở trên địa bàn quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài: “Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ thể thao cho học sinh trung học cơ sở quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng”

Quá trình nghiên cứu, đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu có liên quan; phỏng vấn tọa đàm; kiểm tra sơ phạm; thực nghiệm sơ phạm; toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thực trạng phong trào câu lạc bộ thể thao của học sinh các trường trung học cơ sở trên địa bàn Quận Thanh Khê – Đà Nẵng

1.1. Thực trạng hoạt động các CLB thể thao của học sinh các trường trung học cơ sở trên địa bàn Quận Thanh Khê – Đà Nẵng

Để tìm hiểu được vấn đề về số lượng và hình thức hoạt động của các câu lạc bộ TDTT tại 10 trường trung học cơ sở trên địa bàn Quận Thanh Khê – Đà Nẵng. Chúng tôi tiến hành khảo sát các câu lạc bộ có người hướng dẫn hay tự tập luyện. Kết quả thu được cho thấy: Các CLB thể thao học đường của 10 trường trên địa bàn quận Thanh Khê đang hoạt động với các loại hình thể thao chủ yếu là: Bóng đá, điền kinh, Bóng rổ, Bóng chuyền, cầu lông và Bơi lội. Ở các trường có sự chênh lệch về số câu lạc bộ có trường có nhiều câu lạc bộ có trường còn ít câu lạc bộ với hình thức tập luyện có người hướng dẫn là 20 CLB, tự tập luyện là 13 CLB. Cho thấy số lượng CLB thể thao học đường ở 10 trường đang hoạt động trên địa bàn quận Thanh Khê còn chưa đa dạng về số môn thể thao, hình thức tập luyện có người tổ chức hướng dẫn vẫn chiếm đa số.

1.2. Thực trạng chương trình tập luyện CLB thể thao học đường của học sinh 10 trường trung học cơ sở trên địa bàn Quận Thanh Khê – Đà Nẵng

Qua tìm hiểu, phỏng vấn các giáo viên là chủ nhiệm các CLB thể thao học đường của các trường THCS thuộc Quận Thanh Khê - Đà Nẵng, hầu hết các CLB với hình thức có người hướng dẫn sẽ có chương trình tập luyện với cấu trúc chi tiết, thời lượng tập luyện rõ ràng.

Bảng 1. Thực trạng chương trình tập luyện CLB thể thao

Nội dung	Có người hướng dẫn	Thời lượng	Tự tập luyện	
			Cấu trúc chi tiết	Thời lượng
Chương trình tập luyện	Thực hành về kỹ thuật động tác	25 buổi	Học sinh tự tập luyện theo nhóm, đội, lớp, CLB tự thành lập	Học sinh tự sắp xếp
	Thực hành về chiến thuật thi đấu.	15 buổi		
	Thực hành phối hợp kỹ – chiến thuật.	15 buổi		
	Thực hành nâng cao thể lực	15 buổi		
	Thi đấu tập luyện (giao hữu)	10 buổi		
Tổng thời lượng		80 buổi/năm	Tự túc	

Qua bảng 1 cho thấy: Nội dung của chương trình tập luyện của 2 hình thức Có người hướng dẫn và tự tập luyện; ở hình thức có người hướng dẫn có tổng thời lượng hoạt động 80 buổi tập/ năm học được thực hành các kỹ thuật, chiến thuật, thể lực, thi đấu còn ở hình thức tự tập luyện học sinh tự túc về thời gian và nội dung tập luyện.

1.3. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ công tác hoạt động CLB thể thao học đường

Để tìm hiểu về điều kiện cơ sở vật chất, sân bãi đáp ứng nhu cầu tập luyện TDTT. Đề tài tiến hành điều tra, khảo sát thực trạng cơ sở vật chất tại 10 trường THCS trên địa bàn Quận Thanh Khê - Đà Nẵng, kết quả thu được như trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. thực trạng về cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giáo dục thể chất tại các trường THCS trên địa bàn Quận Thanh Khê – Đà Nẵng (n = 10)

TT	Sân bãi - dụng cụ	10 trường THCS trên địa bàn Quận Thanh Khê – Đà Nẵng									
		ĐĐT	PĐP	LTHG	HD	HTK	NDH	NTMK	NT	NĐC	CVA
1.	Sân bóng đá	1(Tốt)				1(Tốt)					
2.	Sân bóng chuyền	(1)Đạt	1(Tốt)	1(Tốt)		1(Tốt)	1(Đạt)	1(Đạt)	1(Tốt)	1(Tốt)	1(Đạt)
3.	Sân cầu lông	1(Đạt)	1(Đạt)	1(Đạt)	1(Đạt)	1(Tốt)	1(Đạt)	1(Đạt)	1(Đạt)	1(Đạt)	1(Đạt)
4	Sân bóng rổ	1(Đạt)	1(Đạt)	1(Đạt)	1(Đạt)	(1)Tốt	1(Đạt)	1(Đạt)	(1)Tốt	1(Đạt)	1(Tốt)
5	Sân tập thể dục	1(Đạt)	1(Tốt)	1(Đạt)	1(Đạt)	(1)Tốt	1(Đạt)	1(Đạt)	1(Đạt)	Tốt	1(Đạt)
6	Bàn bóng bàn	2(Đạt)	2(Đạt)	2(Đạt)	2(Đạt)	4(Tốt)	2(Đạt)	1(Đạt)	1(Đạt)	2(Tốt)	2(Đạt)
7	Phòng học cờ vua	1(Đạt)	1(Đạt)		1(Đạt)	2(Đạt)			1(Đạt)	2(Đạt)	1(Đạt)
8	Đường chạy 60m	45m	40m	30m	30m	50m	30m	30m	30m	60m	20m
9	Hố nhảy xa	1(Tốt)	1(Tốt)	1(Tốt)		1(Tốt)	1(Tốt)	1(Tốt)	1(Tốt)	1(Tốt)	1(Tốt)
10	Dụng cụ nhảy cao (bộ)	1(Đạt)	1(Đạt)	1(Đạt)		2(Đạt)		1(Đạt)	1(Đạt)	1(Đạt)	1(Đạt)
11	Nhà tập thể chất					1(Tốt)			1(Đạt)	Đạt	

Bảng 2 thể hiện được: chất lượng sân bãi, trang thiết bị chủ yếu là ở mức đạt, còn lại rất ít môn có cơ sở vật chất tốt; tuy nhiên thực trạng sân bãi vật chất cơ bản đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và thực tiễn tập luyện của học sinh.

1.4. Thực trạng đội ngũ giáo viên giảng dạy môn giáo dục thể chất

Thực trạng đội ngũ giáo viên thể dục, những người trực tiếp hướng dẫn học sinh thực hiện giờ học chính khoá và giờ ngoại khoá ở trong trường và ngoài trường được trình bày ở bảng 3.

Bảng 3. Kết quả điều tra về trình độ học vấn của đội ngũ giáo viên đang dạy môn thể dục ở các trường THCS trên địa bàn Quận Thanh Khê - Đà Nẵng (n = 31)

Đối tượng	Trình độ giáo viên						Tổng
	Trên Đại học		Đại học		Cao đẳng		
	n	Tỷ lệ%	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ%	
Chuyên trách	1	3.22	28	90.32	2	6.46	31 (3.1 giáo viên/1 trường)
Kiểm nhiệm	0	0	0	0	0	0	

Bảng 3 cho thấy, trong tổng số 10 trường THCS trên địa bàn Quận Thanh Khê, Đà Nẵng, có 31 giáo viên thể dục (gồm cả chuyên trách và kiểm nhiệm) về cơ bản đã đảm bảo số lượng, trung bình mỗi trường có 3,1 giáo viên phụ trách giảng dạy môn thể dục.

Về trình độ chuyên môn của đội ngũ giáo viên cho thấy, số giáo viên thể dục có trình độ thạc sĩ chuyên ngành giáo dục thể chất có 1 người (chiếm tỷ lệ 3,22 %), số giáo viên có trình độ đại học là người (chiếm tỷ lệ 90.22%), số giáo viên có trình độ cao đẳng là 2 người (chiếm 6,46 %), trong đó tất cả là giáo viên chuyên trách, không có người kiểm nhiệm giảng dạy. Như vậy có thể thấy rằng, số lượng giáo viên thể dục cần thiết phải được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn (hoàn thiện trình độ đại học theo đúng yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo) chiếm tỷ lệ không đáng kể (6,46%).

1.5. Thực trạng nhu cầu tập luyện TDTT của các học sinh tại các trường THCS trên địa bàn Quận Thanh Khê – Đà Nẵng

Chúng tôi tiến hành khảo sát 2420 học sinh các trường THCS trên địa bàn quận Thanh Khê nhằm mục đích điều tra các môn thể thao mà học sinh mong muốn tập luyện và theo dõi tính tại trường mình đang học tập.

Bảng 4. Kết quả điều tra về nhu cầu tham gia câu lạc bộ các môn thể thao của học sinh các trường THCS quận Thanh Khê - Đà Nẵng (n = 2420)

Môn	Khối 7(n=807)			Khối 8(n=802)			Khối 9(n=803)			Tổng cộng			
	Nam	Nữ	Tổng	Nam	Nữ	Tổng	Nam	Nữ	Tổng	Nam	Nữ	Tổng	%
Bóng đá	260	97	357	270	91	361	297	75	354	809	263	1072	44.30
Đá cầu	58	87	145	62	53	115	50	47	97	70	187	257	10.62
Võ thuật	69	47	116	55	56	101	47	42	89	172	144	316	13.06
Cờ vua	45	54	99	41	61	102	41	46	87	127	161	288	11.90
Cầu lông	117	153	270	99	97	196	98	101	199	314	351	665	27.48
Điện kinh	44	23	67	23	15	38	23	17	40	55	90	145	6.0
Bơi lội	256	321	577	242	233	465	197	199	396	695	743	1438	59.42
Bóng bàn	3	5	8	5	6	11		2	2	10	11	21	0.87
Bóng rổ	173	153	326	200	203	403	214	213	427	587	569	1156	47.77
Bóng chuyền	55	55	101	62	49	111	73	50	123	190	145	335	13.84
Thể dục NT	1	11	12	1	10	11	3	6	9	5	27	32	1.32

Bảng 4 cho thấy, nhu cầu tập luyện của các em được thể hiện cho 11 môn. Song phải nói rằng với 2 môn bóng bàn và thể dục nghệ thuật chiếm tỷ lệ thấp hơn cả; nhóm thứ 2 là các môn: Bóng chuyền, Điện Kinh, Cờ vua tỷ lệ có nhỉnh hơn song cũng rất thấp. Chiếm tỷ lệ cao nhất là nhóm môn: Bóng đá, Cầu lông, Bóng rổ (chiếm tỷ lệ từ 27,48 % đến 47,77%).

Nhu cầu tập luyện các môn thể thao truyền thống (bóng đá, bóng rổ, bóng chuyền, cầu lông) vẫn rất nhiều, bên cạnh đó một số lượng không ít học sinh có nhu cầu tập luyện thể thao hiện đại (thể thao điện tử: Dota, AOE, Pubg...); tập luyện nhiều nhất là ở môn bóng đá (24,7%) và thấp nhất là môn bóng bàn (0,45%); hầu như các môn thể thao được nhiều sự ủng hộ của học sinh đều đáp ứng được cơ sở vật chất, chỉ có bóng bàn là không đáp ứng đủ; riêng môn thể thao điện tử học sinh tự trang bị, thuê mượn thiết bị tập luyện. Về giới tính, đa phần học sinh nam có nhu cầu tập luyện thể thao nhiều hơn so với học sinh nữ nhưng chênh lệch không cao, chỉ có môn bóng bàn học sinh nữ có nhu cầu tập luyện nhiều hơn nam; các môn cờ vua, cầu lông, bóng chuyền, võ, bơi lội có tỷ lệ tương đương nhau giữa nam và nữ.

2. Lựa chọn, ứng dụng một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ thể thao cho học sinh THCS trên địa bàn Quận Thanh Khê – Đà Nẵng

2.1. Cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn lựa chọn giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ thể thao cho học sinh THCS trên địa bàn Quận Thanh Khê - Đà Nẵng

Để lựa chọn được các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động các câu lạc bộ thể thao học đường cần dựa trên các công văn hướng dẫn, nguyên tắc cơ bản phù hợp với thực tế của địa phương như:

Căn cứ vào các kế hoạch hoạt động TDTT và công tác GDTC trường học hàng năm của đơn vị, địa phương.

Căn cứ vào hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, sân bãi, dụng cụ có thể đáp ứng của nhà trường.

Nguyên tắc thực tiễn

Nguyên tắc mang tính khả thi

Nguyên tắc đảm bảo tính khoa học

Nguyên tắc mang tính đồng bộ, đa dạng

2.2 Lựa chọn giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ thể thao cho học sinh THCS trên địa bàn Quận Thanh Khê – Đà Nẵng

Dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn, qua khảo sát và nghiên cứu một số tài liệu; đề tài đã xây dựng được 10 giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ thể thao cho học sinh THCS trên địa bàn quận Thanh Khê - Đà Nẵng, đề tài đã tiến hành phỏng vấn 30 cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, các nhà sư phạm hiện đang trực tiếp làm công tác quản lý, giảng dạy tại các trường THCS trên địa bàn quận Thanh Khê - Đà Nẵng. Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 5.

Bảng 5. Kết quả phỏng vấn lựa chọn một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động CLB thể thao ngoài giờ cho học THCS trên địa bàn Quận Thanh Khê, Đà Nẵng (n = 30)

TT	Các giải pháp	Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết	
		n	%	n	%	n	%
1	Xã hội hóa từ phụ huynh để nâng cấp sân bãi, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác thể thao học đường	27	90.0	3	10.0	0	0
2	Tham mưu, đề xuất Nhà trường hỗ trợ kinh phí để cải thiện sân bãi, trang thiết bị, dụng cụ tập luyện.	25	94	5	6,0	0	0.0
3	Tuyên truyền, giáo dục đến học sinh lợi ích thực sự của việc tập luyện TDTT theo mô hình CLB thể thao học đường thông qua các tiết sinh hoạt dưới cờ hoặc tiết sinh hoạt chủ nhiệm.	29	96.67	1	3.33	0	0.0
4	Xây dựng loại hình câu lạc bộ thể thao học đường với hình thức có giáo viên hướng dẫn đúng với chuyên môn.	27	90.0	3	10.0	0	0.0
5	Nâng cao trình độ chuyên môn của giáo viên GDTC qua các khóa tập huấn, chuyên tu ngắn hạn, cùng với đó tham mưu đến Ban giám hiệu hợp đồng giáo viên, chuyên gia đúng chuyên môn để hướng dẫn các CLB .	26	86.67	4	13.33	0	0.0
6	Tìm hiểu cụ thể nhu cầu, nguyện vọng nhằm tạo điều kiện tối đa để học sinh tập luyện thể thao.	27	90.0	3	10.0	0	0.0
7	Phát tờ rơi, treo băng rôn...để tuyên truyền rộng rãi đến học sinh, phụ huynh.	17	56,67	10	33,33	3	10,0
8	Tận dụng tối đa, cải thiện cơ sở vật chất hiện có để hoạt động CLB thể thao học đường.	19	63,33	11	36,67	0	0.0

9	Tăng cường tổ chức các hoạt động thi đấu thi đấu giao lưu, tổ chức các giải thi đấu thể thao toàn trường của các môn thể thao.	26	86,67	3	10,0	1	3,33
10	Đề xuất khen thưởng đối với HLV, VĐV có nhiều thành tích đóng góp cho CLB	25	83,33	5	16,67	0	0.0

KẾT LUẬN

- Thực trạng năng lực thể chất của học sinh cũng như công tác giáo dục thể chất của các trường THCS trên địa bàn quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng còn nhiều hạn chế và tồn tại. Hoạt động thể thao ngoại khóa của học sinh ở một số trường còn thiếu sự quan tâm chưa đáp ứng nhu cầu tập luyện ngoại khóa của học sinh.

- Các điều kiện cơ sở vật chất, các điều kiện đảm bảo về cán bộ và kinh phí cho công tác giáo dục thể chất còn nhiều khó khăn. Chưa có chính sách đãi ngộ thích hợp động viên cán bộ giáo viên và vận động viên tham gia hoạt động phong trào thể dục thể thao cũng như phong trào tập luyện ngoại khóa và thi đấu các môn thể thao.

- Số lượng câu lạc bộ thể thao ở các trường cũng phân bố không đồng đều có sự chênh lệch về số câu lạc bộ ở các trường với nhau.

- Đề tài nghiên cứu lựa chọn và đề xuất được 07 giải pháp nhằm nâng cao hoạt động các CLB thể thao học đường:

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Công văn số 3520/BGDĐT-GDTC, *hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2020 - 2021*.
- [2]. Nghị định số 11/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ *quy định về chương trình GDTC và hoạt động Thể thao học đường*.
- [3]. Nguyễn Tiên Tiên (2013), *Thực trạng và một số giải pháp nâng cao chất lượng Giáo dục thể chất trong các trường THCS tại TP.HCM giai đoạn 2012 - 2020*, Đề án nghiên cứu cấp Thành phố.
- [4]. Sở giáo dục và đào tạo Thành phố Đà Nẵng (2023), Công văn số 2511/SGDĐT-CTTT về việc *hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác học sinh, giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2023 - 2024*.
- [5]. Sở giáo dục và đào tạo Thành phố Đà Nẵng (2023), Công văn số 2510/SGDĐT-GDTrH về việc *hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024*.

Nguồn bài báo: Trích từ luận văn thạc sĩ “Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ thể thao học sinh trung học cơ sở trên địa bàn quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng” bảo vệ năm 2023.

Bài nộp ngày 18/01/2025, phản biện ngày 17/02/2025, duyệt đăng ngày 14/3/2025